TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/DS-ST.
Ngày: 14-7-2025.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Vinh.

Ông Đinh Ngọc Dình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh, Toà án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 201/2025/TLST-DS, ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2025/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB).

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Toà nhà SallingTower – 111A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cũ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Toà nhà SallingTower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà- chức vụ: Giám đốc trung tâm xử lý nợ ngân hàng bán lẻ Miền Nam.

Người được ủy quyền lại: Bà Trần Thị Tân Huyền- Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. (Giấy ủy quyền ngày 27 tháng 11 năm 2024) (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hạnh P, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 213/2, Ấp 2, xã V, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số nhà 213/2, Ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) trình bày trong đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – Chi nhánh Quận 2- PGD Cộng Hòa ký với bà Nguyễn Thị Hạnh P hợp đồng tín dụng sau: Hợp đồng tín dụng số 9677935.20 ngày 22/10/2020; Số tiền giải ngân: 400.000.000 đồng; Mục đích giải ngân: Vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO MT 1.6; Thời hạn vay: 96 tháng, từ ngày 23/10/2020 đến ngày 22/10/2028;

Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,4%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3.5%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1%/năm.

Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 25, mỗi kỳ trả 4.166.000 đồng, kỳ cuối trả 4.230.000 đồng, ngày trả gốc đầu tiên là 25/11/2020.

Hoàn trả lãi: trả lãi hàng tháng vào ngày 25, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/11/2020;

Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ.

Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

VIB đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị Hạnh P theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 9677935(1).20 ngày 22/10/2020 với số tiền 400.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Hạnh P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tính đến ngày 14/7/2025, bà Nguyễn Thị Hạnh P còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là 409.958.146 đồng, trong đó bao gồm gốc là 274.494.805 đồng, nợ lãi trong hạn là 30.223.758 đồng, lãi quá hạn là 105.239.583 đồng.

Khoản vay có tài sản đảm bảo, theo Hợp đồng thế chấp P tiện vận tải số 9213966.20 ngày 22/10/2020. Tuy nhiên, VIB không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này.

Nay ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Hạnh P trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 14/7/2025 là 409.958.146 đồng, trong đó tiền gốc là 274.494.805 đồng, nợ lãi trong hạn là 30.223.758 đồng, lãi quá hạn là 105.239.583 đồng, yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 15/7/2025 cho đến bà Nguyễn Thị Hạnh P thanh toán xong toàn bộ tài khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Hạnh P không tham gia tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết.

[2] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Nguyên đơn và bị đơn xác lập hợp đồng tín dụng số 9677935.20 ngày 22/10/2020. Hợp đồng tín dụng trên được các đương sự tự nguyện thỏa thuận và xác lập, phù hợp với quy định của pháp luật, nên hợp đồng tín dụng trên là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[4] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 14/7/2025 là 409.958.146 đồng, trong đó bao gồm gốc là 274.494.805 đồng, nợ lãi trong hạn là 30.223.758 đồng, lãi quá hạn là 105.239.583 đồng, yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 15/7/2025 cho đến bà Nguyễn Thị Hạnh P thanh toán xong toàn bộ tài khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng. Bị đơn không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn cung cấp được đầy đủ chứng cứ để chứng minh là bị đơn có vay tiền và còn nợ tiền vay như nguyên đơn trình bày. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay và tiền lãi theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng tín dụng, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 14/7/2025 là 409.958.146 đồng, trong đó bao gồm gốc là 274.494.805 đồng, nợ lãi trong hạn là 30.223.758 đồng, lãi quá hạn là 105.239.583 đồng, tiếp tục tính lãi theo quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 15/7/2025 cho đến khi bị đơn thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 9677935.20 ngày 22/10/2020.

[5] Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết về tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu trả tiền vay và tiền lãi của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB), buộc bà Nguyễn Thị Hạnh P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) tổng số tiền tính đến ngày 14/7/2025 là 409.958.146 đồng (bốn trăm lẻ chín triệu chín trăm năm mươi tám nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 274.494.805 đồng (hai trăm bảy mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm lẻ năm đồng), nợ lãi trong hạn là 30.223.758 đồng (ba mươi triệu hai trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi tám đồng), lãi quá hạn là 105.239.583 đồng (một trăm lẻ năm triệu hai trăm ba mươi chín nghìn năm trăm tám mươi ba đồng), tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng số 9677935.20 ngày 22/10/2020 kể từ ngày 15/7/2025 cho đến khi bà Nguyễn Thị Hạnh P thanh toán xong toàn bộ số nợ trên.

2. Về án phí:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.116.900 đồng (chín triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010903 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An (nay là phòng Thi hành án dân sự Khu Vực 5 – Tây Ninh).

Bà Nguyễn Thị Hạnh P có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 20.398.326 đồng (hai mươi triệu ba trăm chín mươi tám nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng).

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh;
-Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
-Các đương sự;
-Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng